

NỘI DUNG BÀI HỌC

BÀI 2: THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

Tiết 1

1. KHÁI NIỆM VÀ CÁC HÌNH THỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

a. Khái niệm thực hiện pháp luật.

- Thực hiện pháp luật là quá trình hoạt động có mục đích làm cho những qui định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi hợp pháp của cá nhân, tổ chức khi tham gia vào các quan hệ xã hội do pháp luật điều chỉnh.

b. Các hình thức thực hiện pháp luật

Sử dụng pháp luật: Sử dụng đúng các quyền của mình, làm những gì pháp luật cho phép. *VD: Tự do kinh doanh, lựa chọn ngành, nghề...*

Thi hành pháp luật: Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, làm những gì pháp luật qui định. *VD: Nghĩa vụ nộp thuế, bảo vệ môi trường...*

Tuân thủ pháp luật: Không làm những điều pháp luật cấm. *VD: Không buôn bán hàng cấm.*

Áp dụng pháp luật: Cơ quan nhà nước có thẩm quyền căn cứ vào pháp luật để ra các quyết định làm phát sinh, chấm dứt hoặc thay đổi việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức. *VD: Quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết kết hôn, li hôn. Cơ quan Thuế xử lý doanh nghiệp vi phạm trốn thuế.*



..... HẾT

NỘI DUNG BÀI HỌC
BÀI 2: THỰC HIỆN PHÁP LUẬT
Tiết 2

2. VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÍ

a. Vi phạm pháp luật.

- Là hành vi trái pháp luật: Hành động là làm những việc không được làm theo qui định của PL, VD: Khai báo y tế gian dối; Không hành động là không làm những việc phải làm theo qui định PL, VD: không đeo khẩu trang nơi công cộng trong vùng dịch.

- Do người có năng lực trách nhiệm pháp lí thực hiện: Đạt đến độ tuổi do PL qui định, không bị tâm thần

- Người vi phạm pháp luật phải có lỗi. (*có ý, có ý trực tiếp, có ý gián tiếp, vô ý, vô ý do quá tự tin, vô ý do cẩu thả*)

Vi phạm pháp luật là những hành vi trái pháp luật, có lỗi do người có năng lực, trách nhiệm pháp lí thực hiện xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.

b. Trách nhiệm pháp lí.

- Trách nhiệm pháp lí là nghĩa vụ mà cá nhân, tổ chức phải gánh chịu hậu quả bất lợi từ hành vi vi phạm pháp luật của mình.

- Trách nhiệm pháp lí được áp dụng nhằm mục đích:

+ Buộc chủ thể vi phạm pháp luật chấm dứt ngay hành vi trái pháp luật.

+ Gánh chịu những thiệt hại do họ gây ra.

+ Giáo dục, răn đe người khác tránh, kiềm chế những việc làm trái pháp luật.

c. Các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.

- *Vi phạm hình sự*: là những hành vi gây nguy hiểm cho xã hội, bị coi là tội phạm được quy định ở bộ luật hình sự. Vi phạm hình sự phải chịu trách nhiệm hình sự.

- *Vi phạm hành chính*: là hành vi vi phạm pháp luật có mức độ nguy hiểm cho xã hội thấp hơn tội phạm, vi phạm đến các quy tắc quản lý của nhà nước. Vi phạm hành chính phải chịu trách nhiệm hành chính.

- *Vi phạm dân sự*: là hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại đến các quan hệ tài sản, quan hệ nhân thân. Vi phạm dân sự phải chịu trách nhiệm dân sự.

- **Vi phạm kỉ luật:** là hành vi vi phạm đến các quan hệ lao động, công vụ nhà nước do pháp luật lao động và pháp luật hành chính bảo vệ. (Vi phạm nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức). Vi phạm kỷ luật phải chịu trách nhiệm kỷ luật.



..... HẾT

NỘI DUNG BÀI HỌC

BÀI 2: THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

Tiết 3

2. VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

c. Các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.

- *Vi phạm hình sự*: là những hành vi gây nguy hiểm cho xã hội, bị coi là tội phạm được quy định ở bộ luật hình sự. Vi phạm hình sự phải chịu trách nhiệm hình sự.

- *Vi phạm hành chính*: là hành vi vi phạm pháp luật có mức độ nguy hiểm cho xã hội thấp hơn tội phạm, vi phạm đến các quy tắc quản lý của nhà nước. Vi phạm hành chính phải chịu trách nhiệm hành chính.

- *Vi phạm dân sự*: là hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại đến các quan hệ tài sản, quan hệ nhân thân. Vi phạm dân sự phải chịu trách nhiệm dân sự.

- *Vi phạm kỉ luật*: là hành vi vi phạm đến các quan hệ lao động, công vụ nhà nước do pháp luật lao động và pháp luật hành chính bảo vệ. (Vi phạm nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức). Vi phạm kỷ luật phải chịu trách nhiệm kỷ luật.



..... HẾT